

STT	Lớp	Họ và lót	Tên	Nữ	Lớp năm trước	Ghi chú
1	9/4	Nguyễn Ngọc	An	x	8/5	
2	9/4	Mai Huỳnh Trâm	Anh	x	8/5	
3	9/4	Lê Nguyễn Quỳnh	Anh	x	8/4	
4	9/4	Nguyễn Vũ Ngọc	Anh	x	8/1	
5	9/4	Phạm Nguyễn Hoàng Đức	Ân		8/5	
6	9/4	Trương Quốc	Bảo		8/4	
7	9/4	Vũ Ngọc Viên	Dung	x	8/4	
8	9/4	Bùi Nhật	Duy		8/4	
9	9/4	Huỳnh Thị Vân	Hà	x	8/4	
10	9/4	Nguyễn Trần Minh	Hằng	x	8/4	
11	9/4	Nguyễn Hoàng	Hiệp		8/4	
12	9/4	Trần Thu	Hoài	x	8/5	
13	9/4	Vũ Đức Huy	Hoàng		8/4	
14	9/4	Trần Khang	Huy		8/4	
15	9/4	Nguyễn Nhất	Huy		8/3	
16	9/4	Hoàng Vũ Đăng	Khoa		8/4	
17	9/4	Nguyễn Đăng	Khôi		8/1	
18	9/4	Dương Châu	Kiệt		8/1	
19	9/4	Nguyễn Đặng Thư	Kỳ	x	8/5	
21	9/4	Huỳnh Thanh Thiên	Lộc		8/2	
22	9/4	Mai Quốc	Minh		8/4	
23	9/4	Trương Hiếu	Nghĩa		8/5	
24	9/4	Lê Bảo	Ngọc	x	8/4	
25	9/4	Nguyễn Việt	Nhất		8/4	
27	9/4	Nguyễn Tuấn	Phát		8/3	
28	9/4	Nguyễn Vinh	Phú		8/2	
29	9/4	Nguyễn Thiên	Phúc		8/4	
30	9/4	Nguyễn Như	Quỳnh	x	8/4	
32	9/4	Nguyễn Ngọc Bảo	Thị	x	8/6	
33	9/4	Hoàng Vũ	Thiên		8/2	
34	9/4	Nguyễn Vũ Minh	Thư	x	8/4	
35	9/4	Lê Minh	Trí		8/4	
36	9/4	Nguyễn Lê Ngọc	Tuyền	x	8/4	
37	9/4	Ngô Lâm Thùy	Vân	x	8/5	
38	9/4	Vũ Phan Hoài	Vi	x	8/4	
40	9/4	Phạm Nguyễn Tường	Vy	x	8/2	
41	9/4	Cao Nguyễn Hoàng	Yến	x	8/4	

Tân Bình, ngày 19 tháng 08 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG